

Số: 06/TB-HĐXTCC

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2022



THÔNG BÁO

Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển công chức làm việc tại Cục Bảo vệ thực vật

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2210/QĐ-BNN-TCCB ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập Hội đồng xét tuyển công chức; Quyết định số 2981/QĐ-BNN-TCCB ngày 5/8/2022 của Bộ trưởng về phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển công chức vào làm việc tại Cục Bảo vệ thực vật,

Hội đồng xét tuyển công chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo như sau:

1. Về danh sách thí sinh đủ và không đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2

Hội đồng xét tuyển công chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển công chức làm việc tại Cục Bảo vệ thực vật (có danh sách tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

Danh sách thí sinh dự xét tuyển vòng 2 được niêm yết công khai tại địa điểm tổ chức thi; đăng tải trên website www.mard.gov.vn, www.ppd.gov.vn và niêm yết tại trụ sở Cục Bảo vệ thực vật và Chi cục Kiểm dịch thực vật có nhu cầu tuyển dụng công chức. Cục Bảo vệ thực vật có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới các thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham dự xét tuyển công chức.

Sau khi có kết quả xét tuyển vòng 2, Bộ sẽ tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh trúng tuyển; trường hợp, thí sinh có hồ sơ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

2. Về triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2

a) Nội dung và hình thức xét tuyển vòng 2

- Nội dung: Phỏng vấn kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (có danh mục tài liệu Phụ lục 3 kèm theo).

- Hình thức: Thí sinh khi vào phỏng vấn sẽ được bốc thăm ngẫu nhiên câu hỏi, sau khi lựa chọn câu hỏi thí sinh được chuẩn bị 10 phút, sau đó trình bày trong 20 phút.

- Bộ không tổ chức ôn tập cho thí sinh.

b) Thời gian, địa điểm phỏng vấn

- Thời gian phỏng vấn: Ngày 19/8/2022, từ 8h30 đến 17h00 (có Lịch phỏng vấn chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo). Thí sinh có mặt tại địa điểm phỏng vấn trước thời gian phỏng vấn ít nhất 60 phút để bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị phỏng vấn.

- Địa điểm phỏng vấn: Phòng họp, Nhà B6, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội (tên Phòng họp sẽ thông báo sau).

3. Những quy định đối với thí sinh

- Về trước và trong khi phỏng vấn: trước khi vào phỏng vấn, phải xuất trình một trong các loại giấy tờ: chứng minh nhân dân, căn cước công dân, thẻ Đảng viên, giấy phép lái xe hoặc hộ chiếu để kiểm tra. Khi vào phỏng vấn, không được mang tài liệu, điện thoại và các loại thiết bị điện tử khác theo quy định.

- Về thu phí dự xét tuyển: phí dự xét tuyển là 500.000 đồng/thí sinh/lần tham dự (quy định tại Thông tư 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức). Thí sinh nộp phí dự xét tuyển tại Cục Bảo vệ thực vật, thời gian trước 01 ngày làm việc tính đến thời điểm tổ chức phỏng vấn theo quy định.

- Về phòng, chống dịch Covid-19: Thí sinh đến dự xét tuyển phải thực hiện biện pháp 5K và các quy định của pháp luật về phòng chống dịch.

Mọi chi tiết liên hệ: Phòng Quản lý công chức, viên chức - Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại 02437347043./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Hoàng Hiệp - CT HĐXTCC (để b/c);
- Thành viên HĐXTCC;
- Ban giám sát xét tuyển công chức;
- TT Tin học & Thống kê (để t/b);
- Cục Bảo vệ thực vật (để t/h);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để t/h);
- Lưu: TCCB, HĐXTCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
PHÓ CHỦ TỊCH



Caang

Ngô Hồng Giang
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

Phụ lục 1: DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2 XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
(Kèm theo Thông báo số 06/TB-HDXTCC ngày 09/8/2022 của Hội đồng xét tuyển công chức Bộ Nông nghiệp và PTNT)



TT	Đơn vị/ Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Trình độ, ngành đào tạo		Đối tượng ưu tiên
					Đại học	Thạc sỹ	
I	Trạm Kiểm dịch thực vật Nam Căn, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VI, Nghệ An						
1	Lương Thị Khánh Linh	Nữ	01/5/1995	Hội Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	Bảo vệ thực vật		
2	Đỗ Tất Thành	Nam	22/8/1987	Hải Bình, Nghi Sơn, Thanh Hóa	Bảo vệ thực vật		
II	Trạm Kiểm dịch thực vật Cha Lo, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VI, Nghệ An						
1	Nguyễn Đình Phi	Nam	02/10/1985	Thanh Nho, Thanh Chương, Nghệ An	Trồng trọt		
2	Đoàn Minh Tuấn	Nam	01/10/1993	Vĩnh Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Sinh học		Con thương binh
III	Cửa khẩu Bí Hà, Trạm Kiểm dịch thực vật Cao Bằng, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Lạng Sơn						
1	Lý Minh Giang	Nam	11/11/1995	Hồng Phong, Bình Gia, Lạng Sơn	Trồng trọt		Dân tộc Nùng
IV	Cửa khẩu Lý Vạn, Trạm Kiểm dịch thực vật Cao Bằng, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Lạng Sơn						
1	Nguyễn Văn Anh	Nữ	14/7/1990	Mỹ Lộc, Nam Định	Bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	
2	Nguyễn Thế Anh	Nam	20/8/1994	Minh Tân, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	Bảo vệ thực vật		
V	Trạm Kiểm dịch thực vật Thanh Thủy, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai						
1	Trần Lan Vy	Nữ	15/10/1998	Phan Sào Nam, Phù Cừ, Hưng Yên	Bảo vệ thực vật		
2	Hoàng Duy Bách	Nam	16/01/1996	An Châu, Sơn Động, Bắc Giang	Khoa học cây trồng		Dân tộc Tày
3	Nguyễn Thu Hương	Nữ	05/8/1997	Thái Sơn, Hàm Yên, Tuyên Quang	Trồng trọt		
VI	Cửa khẩu Tây Trang, Trạm Kiểm dịch thực vật Điện Biên, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai						
1	Nguyễn Kiên Cường	Nam	14/9/1998	Bằng Giã, Hạ Hòa, Phú Thọ	Bảo vệ thực vật		
VII	Cửa khẩu Huổi Puốc, Trạm Kiểm dịch thực vật Điện Biên, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai						
1	Nguyễn Quang Tứ	Nam	20/11/1984	Quang Trung, Vụ Bản, Nam Định	Trồng trọt		

Phụ lục 2: DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2 XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-HĐXTCC ngày 08/8/2022 của Hội đồng xét tuyển công chức Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Đơn vị/ Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Trình độ, ngành đào tạo		Lý do
					Đại học	Thạc sỹ	
I	Cửa khẩu Lý Vạn, Trạm Kiểm dịch thực vật Cao Bằng, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Lạng Sơn						
1	Chu Thị Minh Ngọc	Nữ	25/11/1989	Đê Thám, Tràng Định, Lạng Sơn			Thiếu: Bằng đại học, Chứng chỉ tiếng Anh, Tin học theo yêu cầu; Sơ yếu lý lịch; Giấy khai sinh; Giấy khám sức khỏe. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đã điện thoại đề nghị thí sinh gửi bản photo các văn bằng, chứng chỉ nhưng thí sinh không bổ sung hồ sơ.
II	Trạm Kiểm dịch thực vật Thanh Thủy, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai						
1	Phan Thanh Phương	Nữ	10/9/1990	Phú Châu, Ba Vì, Hà Nội	Công nghệ sinh học		Không đúng ngành/chuyên ngành đào tạo về sinh học như theo yêu cầu của vị trí việc làm.
2	Kiều Thị Lâm	Nữ	11/01/1988	Phúc Hòa, Phúc Thọ, Hà Nội	Trồng trọt		Thiếu: Bản Cam kết làm việc 5 năm; Sơ yếu lý lịch; Giấy khám sức khỏe. Hồ sơ đến Cục Bảo vệ thực vật lúc 15h ngày 20/4/2022 (còn 02 tiếng là hết hạn gửi hồ sơ) nên Cán bộ tiếp nhận hồ sơ không điện thoại cho thí sinh.



Phụ lục 3: DANH MỤC TÀI LIỆU XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-HĐXTCC ngày 08/8/2022 của Hội đồng xét tuyển công chức Bộ Nông nghiệp và PTNT)

1. Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.
2. Nghị định 116/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật: Chương III Quy định tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu; Cấm xuất khẩu, nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật
3. Nghị định 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật: Chương III- Hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật
4. Nghị định 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.
5. Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi.
6. Thông tư số 30/2014/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam
7. Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.
8. Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
9. Thông tư số 36/2014/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về quy trình phân tích nguy cơ dịch hại đối với vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ trước khi nhập khẩu vào Việt Nam.
10. Thông tư số 20/2021/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định hồ sơ nghiệp vụ kiểm dịch thực vật.

Phụ lục 4: KẾ HOẠCH PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-HĐXTCC ngày 08/8/2022 của Hội đồng xét tuyển công chức Bộ Nông nghiệp và PTNT)

STT	Họ và tên ứng viên	Ngày, tháng, năm sinh	Thời gian dự kiến
I	Trạm Kiểm dịch thực vật Nậm Cắn, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VI, Nghệ An		
1	Lương Thị Khánh Linh	01/5/1995	8h30-9h20, ngày 19/8/2022
2	Đỗ Tất Thành	22/8/1987	9h00-9h50, ngày 19/8/2022
II	Trạm Kiểm dịch thực vật Cha Lo, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VI, Nghệ An		
1	Nguyễn Đình Phi	02/10/1985	9h30-10h20, ngày 19/8/2022
2	Đoàn Minh Tuấn	01/10/1993	10h00-10h50, ngày 19/8/2022
III	Cửa khẩu Bí Hà, Trạm KDTV Cao Bằng, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Lạng Sơn		
1	Lý Minh Giang	11/11/1995	10h30-11h20, ngày 19/8/2022
IV	Cửa khẩu Lý Vạn, Trạm KDTV Cao Bằng, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VII, Lạng Sơn		
1	Nguyễn Văn Anh	14/7/1990	11h00-11h50, ngày 19/8/2022
2	Nguyễn Thế Anh	20/8/1994	13h30-14h20, ngày 19/8/2022
V	Trạm Kiểm dịch thực vật Thanh Thủy, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai		
1	Trần Lan Vy	15/10/1998	14h00-14h50, ngày 19/8/2022
2	Hoàng Duy Bách	16/01/1996	14h30-15h20, ngày 19/8/2022
3	Nguyễn Thu Hương	05/8/1997	15h00-15h50, ngày 19/8/2022
VI	Cửa khẩu Tây Trang, Trạm KDTV Điện Biên, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai		
1	Nguyễn Kiên Cường	14/9/1998	15h30-16h20, ngày 19/8/2022
VII	Cửa khẩu Huổi Puốc, Trạm KDTV Điện Biên, Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng VIII, Lào Cai		
1	Nguyễn Quang Tứ	20/11/1984	16h00-16h50, ngày 19/8/2022

